

Số: 03/2019/QĐST-DS

Sông Lô, ngày 14 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N (A). Địa chỉ: số 02 L, phường Th, quận B, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Kh - Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng N. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc T - chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N (A) chi nhánh Thành phố V. Theo văn bản ủy quyền số: 510/QĐ - HĐTV - PC ngày 19/6/2014 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng N; Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Trung D, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N (A) chi nhánh Thành phố V; Cùng địa chỉ: phố 1, đường H, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Theo văn bản ủy quyền số: 09/UQTT-THA ngày 05/3/2019 của ông Trần Ngọc T.

- Bị đơn: Anh Lê Anh T1, sinh năm 1982; Địa chỉ: thôn Kh, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn Kh, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về trả nợ: Ngày 05/10/2019 Anh Lê Anh T11 và chị Trần Thị Thanh H phải trả toàn bộ số nợ vay của Ngân hàng N theo Hợp đồng tín dụng số 2810-LAV-201700003 ngày 05/01/2017. Tổng số nợ gốc và lãi tính đến hết ngày 04/8/2019 là: 413.960.578 đồng (làm tròn: Bốn trăm mười ba triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Trong đó nợ gốc: 320.000.000 đồng, nợ lãi 93.960.578

đồng và lãi phát sinh đối với khoản tiền gốc chưa thanh toán kể từ ngày 05/8/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2.2. Về xử lý tài sản thế chấp

Nếu anh Lê Anh T1 và chị Trần Thị Thanh H không trả được hoặc trả không đầy đủ các khoản nợ gốc và lãi theo số lượng, thời hạn được thỏa thuận nêu trên, thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 29.01, tờ bản đồ số 24 tại thôn Kh, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Diện tích đất là 198m² trong đó có 100m² đất ở và 98m² đất trồng cây lâu năm khác theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 138206, Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số “CH” 00015 do Ủy ban nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 20/9/2012 cho ông Lê Anh T1. Được thế chấp tại hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/HĐTC ngày 10/8/2015 có số công chứng 3908/KM/2015/HĐTC, quyền số 06 - KM/CC -SCC/HĐGD do văn phòng Công chứng Kim Minh, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc công chứng ngày 10/8/2015, đăng ký giao dịch bảo đảm tại văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc ngày 11/8/2015 theo đúng quy định pháp luật.

Nếu khối tài sản thế chấp trên không đủ để trả hết nợ, thì anh T1, chị H phải tiếp tục trả phần nợ còn lại cho Ngân hàng N.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Anh T1 và chị Trần Thị Thanh H phải chịu 10.279. 000 đồng (bằng chữ: mười triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng) .Trả lại lại Ngân hàng N số tiền 9.400.000 đồng (bằng chữ: Chín triệu bốn trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0001500 ngày 18/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Đường sự;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khương Đặng Khánh Hằng

